TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày 18/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa
2. Ông Nguyễn Văn Hiển

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 18/4/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1985.

Nơi sinh, nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh T

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1958; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959.

Vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1987

Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2009.

Nhân thân: Ngày 12/01/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ra quyết định số 161/QĐ-UB(NC) đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà ngày 30/11/2013 chấp hành xong.

Tiền sự: 01. Ngày 22/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng ra Quyết định số 24/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành tại Trung tâm cai nghiện ma túy và chăm sóc đối tượng xã hội thuộc Sở lao động thương binh xã hội tỉnh Thái Bình. Ngày 07/6/2017 chấp hành xong.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2019 đến ngày 23/01/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến*:

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh T

- Anh Lương Ngọc T, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn D, xã M, huyện Đ, tỉnh T

(Tại phiên tòa vắng mặt chị H, anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 20/01/2019, tại trục đường ngã tư Đ thuộc địa phận thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh T, Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã M bắt quả tang bị cáo Nguyễn Ngọc H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ có kích thước (1x1,5) cm được gói kín bằng nilon màu đen, lượt thứ hai gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục. Quá trình điều tra xác định: Bị cáo H là đối tượng sử dụng ma túy. Theo bị cáo H khai: Khoảng 14 giờ ngày 20/01/2019, bị cáo H đi bộ ra khu vực cầu L gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy tại túi áo khoác bên ngoài bên trái rồi đi bộ về nhà, đi đến thôn L, xã M thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, quản lý vật chứng và dẫn giải bị cáo H về Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo H nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số 17/KLGĐ-PC09 ngày 21/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu gửi giám định thu giữ của Nguyễn Ngọc H là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,1978 gam".

Bản cáo trạng số 20/CT - VKSĐH ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 15 giờ 10 phút ngày 20/01/2019.
- Bản ảnh.
- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ.
- Kết luận giám định số 17/KLGĐ-PC09 ngày 21/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.
- Lời khai của người chứng kiến là chị Lê Thị H và anh Lương Ngọc T.

Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1978 gam heroin với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, là mặt hàng nhà nước độc quyền quản lý, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã tàng trữ 0,1978 gam hêrôin để sử dụng. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; bị cáo có nhân thân không tốt bị đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà và có một tiền sự; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội không có mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo H còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về nguồn gốc ma túy và người bán ma túy: Về nguồn gốc 0,1978 gam ma túy loại Hêrôin: Bị cáo Nguyễn Ngọc H khai mua tại khu vực cầu L của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về nguồn gốc số tiền 200.000 đồng mua ma túy là do bị cáo H lao động mà có, không phải tiền vi phạm pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 năm 09 tháng tù (một năm chín tháng tù), thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,1811 gam (không phẩy một nghìn tám trăm mười một gam) Hêrôin thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc H còn lại sau giám định được đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 17/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng)

4. **Về án phí**: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương